|  |  |
| --- | --- |
| **2-Thủ tục** | **Thành lập và cho phép thành lập ngân hàng mô trực thuộc Sở Y tế, và thuộc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế, ngân hàng mô tư nhân, ngân hàng mô thuộc bệnh viện tư nhân, trường đại học y, dược tư thục trên địa bàn quản lý** |
| **- Trình tự thực hiện** | |
|  | Bước 1: Đơn vị gửi hồ sơ đề nghị thành lập ngân hàng mô về Sở Y tế  Bước 2: Sở Y tế tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ .  Bước 3: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Y tế trình UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW và trong vòng 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, UBND ra quyết định thành lập ngân hàng mô hoặc có văn bản cho phép thành lập đối với ngân hàng mô tư nhân,ngân hàng mô thuộc bệnh viện tư nhân, trường đại học y, dược tư thục. Nếu không ra quyết định thành lập thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.  Bước 4: Trả kết quả cho đơn vị xin thành lập ngân hàng mô |
| **- Cách thức thực hiện** | |
|  | Qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp |
| **- Thành phần, số lượng hồ sơ** | |
|  | ***I. Thành phần hồ sơ:***  1- Văn bản đề nghị thành lập ngân hàng mô  - Sự cần thiết và cơ sở pháp lý của việc thành lập ngân hàng mô;  - Những nội dung chính của đề án thành lập ngân hàng mô;  - Những vấn đề còn có ý kiến khác nhau và những vấn đề cần xin ý kiến của cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập ngân hàng mô.  2- Đề án thành lập ngân hàng mô, bao gồm các nội dung chính sau:  - Sự cần thiết và cơ sở pháp lý thành lập ngân hàng mô  - Mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ của ngân hàng mô  - Loại hình ngân hàng mô cần thành lập  - Cơ cấu tổ chức của ngân hàng mô  - Các yếu tố cần thiết bảo đảm cho ngân hàng mô hoạt động  - Lộ trình hoạt động  - Kiến nghị ( nếu có) .  ***II. Số lượng hồ sơ:*** 01 (bộ) |
| **- Thời hạn giải quyết** | |
|  | Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. |
| **- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính** | |
|  | Tổ chức |
| **- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính** | |
|  | Sở Y tế |
| **- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính** | |
|  | Quyết định hành chính |
| **- Lệ phí (nếu có)** | |
|  | Không |
| **- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm thủ tục này)** | |
|  | Không |
| **- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)** | |
|  | Không |
| **- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính** | |
|  | 1- Luật hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác ngày 29/11/2006; Ngày có hiệu lực 01/7/2007  2- Nghị định Số 56/2008/NĐ-CP ngày 29/4/2008. Quy định về tổ chức, hoạt động của ngân hàng mô và Trung tâm điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người. Có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo  3- Nghị định 83/2006/NĐ-CP ngày 17/8/2006 quy định trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính, tổ chức sự nghiệp nhà nước. Có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo  4- Quyết định 03/2008/QĐ-BYT ngày 1/2/2008 về quy định điều kiện tổ chức nhân lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị và hồ sơ thủ tục cấp giấy phép hoạt động của ngân hàng mô |